TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-PT
Ngày 16-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thư

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Viết Hùng

2. Bà Đinh Thị Qúy Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tình - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09 và 16 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 91/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Văn H.

Do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2018/HSST ngày 18/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đ X, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H**; Tên gọi khác: Cát; Sinh năm: 1975; Tại: L A; HKTT: tổ 4, ấp Q, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ôngBùi Văn T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị M (Đã chết); Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1979 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 10/9/2012 bị

cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt số tiền 6.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2012/HHST ngày 10/9/2012; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2018 đến ngày 31/3/2018; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 22/3/2018, Đỗ Ngọc D, Nguyễn Sỹ H1, Đỗ Thị H2, Cao Văn H3 và S (Không rõ lai lịch) ngồi uống nước tại quán "Hồng Vân" thuộc xã T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước do chị Tạ Thị N làm chủ. Tại đây, S rủ D, H1, H2 và H3 chơi đánh bạc dưới hình thức chơi "Tài, Xỉu" thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. S điều khiển xe mô tô (Không rõ biển số) đi mua: 01 tấm nhựa, 01 chiếc chén sứ màu trắng, 01 nắp nhựa màu đỏ và 03 viên xí ngầu mang về quán "Hồng Vân" nhưng chị N không cho chơi đánh bạc tại quán. H3 rủ tất cả mọi người đến phòng trọ của H3 tại ấp 4, xã T, thị xã Đ để đánh bạc. Tại phòng trọ của H3, tất cả thống nhất chơi tài xỉu với mức tiền đặt cược từ 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) đến 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng); nhà cái sử dụng 03 viên xí ngầu 06 mặt có đánh ký tự từ 01 đến 06 chấm trên mỗi mặt tương ứng gọi là "điểm"; nhà cái lắc xí ngầu trong chén sứ để tính tổng số điểm hiện trên mặt các viên xí ngầu. Nếu tổng số điểm của 03 viên xí ngầu từ 04 đến 10 gọi là "Xỉu", nếu tổng số điểm từ 11 đến 17 thì gọi là "Tài"; nếu số điểm trên các viên xí ngầu đồng bộ là 03 điểm 1, 03 điểm 2, 03 điểm 3 thì gọi là "Bão xỉu"; nếu số điểm trên các viên xí ngầu đồng bộ 03 điểm 4, 03 điểm 5, 03 điểm 6 thì gọi là "Bão tài"; nếu kết qủa là lắc xí ngầu là "Xỉu" hoặc "Bão xỉu" thì nhà cái sẽ ăn số tiền các nhà con đã đặt cược là "Tài" hoặc "Bão tài" và chung bằng số tiền tương ứng các nhà con đã đặt cược là "Xỉu" hoặc "Bão xỉu" và ngược lại (Nếu nhà con đặt cược là "Xỉu" thì hòa nhà cái là "Bão xỉu" và ngược lại). Căn cứ vào cách chơi trên, khi đánh bạc D tham gia với vai trò là nhà cái còn H3, H1, H2, S tham gia là nhà con. Trong lúc đang chơi thì D đưa cho S 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) và nhờ S đi mua 03 viên xí ngầu khác. Sau khi mua được xí ngầu cho D, S không tham gia đánh bạc nữa và bỏ đi đâu không rõ. Trong quá trình đánh bạc thì H2 gọi điện cho Phạm Thị

Tuyết N1 rủ N1 đến phòng trọ của H3 chơi đánh bạc thì N1 đồng ý. Khoảng 30 phút sau, N1 đến phòng trọ của H3 và cùng H2, H3, H1 và D chơi đánh bạc. Mỗi ván N1 đặt cược số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Khoảng 17 giờ cùng ngày, Bùi Văn H đến phòng trọ của H3 và cùng tham gia đánh bạc. Đến 19 giờ 30 phút, Công an thị xã Đ kết hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Đỗ Thị Ngọc D, Đỗ Thị H2, Nguyễn Sỹ H1, Cao Văn H3, Bùi Văn H, Phạm Thị Tuyết N1 đang thực hiện hành vi đánh bạc nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 16.500.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng), 01 tấm nhựa, 01 chiếc chén sứ màu trắng, 01 nắp nhựa màu đỏ và 03 viên xí ngầu.

Bản Cáo trạng số 64/CT – VKS-ĐX ngày 30/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội "Đánh bạc"theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2018/HSST ngày 18/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đ X, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử:

Về tội danh và hình phạt:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Đánh bạc".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án được khấu trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2018 đến ngày 31/3/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, cùng ngày 21/9/2018 bị cáo Bùi Văn H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Kháng cáo của bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo đưa ra thêm được tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đơn xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị là bị mất sức lao động. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án của Tòa án cấp sơ thẩm nhận định. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 22/3/2018, Bùi Văn H cũng với Đỗ Thị Ngọc D, Đỗ Thị H2, Nguyễn Sỹ H1, Cao Văn H3, Phạm Thị Tuyết N1 tham gia đánh bạc tại nhà trọ của H3 với tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 22.600.000 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng vì bản tínhlười lao động nhưng lại muốn có tiền một cách nhanh chóng nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến đạo đức xã hội, tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Căn cứ vào hành vi của bị cáo đã thực hiện, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là tương xứng, phù hợp với hành vi của bị cáo đã thực hiện.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn H xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận định:Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H cung cấp thêm tài liệu xác nhận về việc bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ của bị cáo là chị Nguyễn Thị Thanh T1 là người mất sức lao động. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, còn phải nuôi 02 người con. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo

Bùi Văn H đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn H là có căn cứ chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xửnên không được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Bùi Văn Hkhông phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm bkhoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

[1] Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn H.

[2] Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2018/HSST ngày 18/9/2018 của Tòa án nhân dânthị xã Đ, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn H.

[3] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội *"Đánh bạc"*.

[4] Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, 58, 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn H 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 16/01/2018).

[5] Giao bị cáo Bùi Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm:

- Bị cáo Bùi Văn H không phải chịu.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tx. Đồng Xoài;
- TAND tx. Đồng Xoài;
- Chi cục THADS tx. Đồng Xoài;
- Công an tx. Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- UBND xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thư (đã ký)